TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 05-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Trần Đăng Khoa.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2017/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1006/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn O sinh ngày 27 tháng 7 năm 1977 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; có vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1982 và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30 tháng 01 năm 2017 đến ngày 08 tháng 02 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Đỗ Văn Ân sinh ngày 05 tháng 02 năm 1959 tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P và bà Phan Thị T (đều đã chết); có vợ là Phan Thị M, sinh năm 1958 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1985 (đã mất năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30 tháng 01 năm 2017 đến ngày 08 tháng 02 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Phan Hữu P sinh ngày 19 tháng 5 năm 1959 tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu Ô và bà Nguyễn Thị Nh (đều đã chết); có vợ là Phan Thị S, sinh năm 1960 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 01 năm 2017 đến ngày 08 tháng 02 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Khắc X (tên gọi khác: Nguyễn Văn X), sinh năm 1958 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Cụ Vũ Thị Ơ, sinh năm 1934, trú tại: Thôn E, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng (là mẹ đẻ của bị hại); có mặt.

Bà Đào Thị Ư, sinh năm 1960, trú tại: Khu 6, thị trấn F, huyện F, tỉnh Quảng Ninh (là vợ của bị hại); vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Tuyết I, sinh năm 1985, trú tại: Khu 6, thị trấn F, huyện F, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thùy U, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 4 khu 5A, phường F, thành phố I, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 6 khu 3, phường N, thành phố V, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Cháu Nguyễn Tiến O, sinh năm 2012, trú tại: Thôn E, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt. (người đại diện hợp pháp của cháu O là anh Nguyễn Trung K).

(chị I, chị Thùy U, anh Trung K và cháu Tiến O là các con của bị hại).

Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục ủy quyền cho anh Nguyễn Trung K đại diện tham gia tố tụng.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1988, trú tại: Thôn Đông Quy, xã D, huyện A, O phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bà Phan Thị Ơ, sinh năm 1966, trú tại: Thôn Đốc Hành, xã D, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Ông Phạm Văn Ă, sinh năm 1965, trú tại: Thôn Đốc Hành, xã D, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

4. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1982, trú tại: Thôn C, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

5. Chị Phan Thị Ph, sinh năm 1972, trú tại: Thôn C, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30 tháng 01 năm 2017, Bùi Văn O điều khiển xe máy đến khu vực cổng nhà bà Phan Thị Ph, sinh năm 1972 thì nhìn thấy ông Phạm Văn Ă, sinh năm 1954 cùng trú tại xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng đang đứng ở hiên nhà bà Ph. O chúc tết ông Ă nhưng ông Ă không đồng ý và bảo O về chở Đỗ Văn Â (là bố vợ của O) lên để nói chuyện. O đi về chở Â lên nhà bà Ph để gặp ông Ă. Tại nhà bà Ph, giữa Ân và ông Ă có xảy ra to tiếng với nhau nhưng được mọi người có mặt ở đó can ngăn nên Ân bảo O đi về. Khi Ân và O đi ra đến cổng nhà bà Ph thì ông Nguyễn Khắc X, sinh năm 1958, trú tại: Thôn E, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng (là người quen của bà Ph) đi theo. Ông X có nói với Â về việc không cần thiết phải to tiếng, hai bên lời qua tiếng lại với nhau và ông X đấm 01 nhát vào gáy Â, nhưng chưa gây thương tích, Â quay lại tát vào mặt ông X và hô lên về việc bị ông X đánh và tiếp tục dùng tay đấm vào người ông X. Nghe thấy Â hô, O xông vào dùng tay trái túm cổ áo, tay phải đấm liên tiếp 02 - 03 phát vào vùng thái dương bên trái của ông X. Ngay lúc đó, P cũng xông vào dùng tay phải đấm 02 - 03 phát vào vùng ngực và dùng 01 chiếc dép nhựa tát vào mặt ông X. O túm ngực áo đẩy ông X về phía bờ tường bao ngăn giữa sân và vườn nhà bà Ph cao khoảng 75cm, làm ông X ngã đập đầu vào bờ tường rồi ngã ngửa xuống sân bất tỉnh. O tiếp tục ngồi đè lên bụng và đấm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực ông X, Â và P cũng xông vào đấm liên tiếp 02 - 03 phát vào vùng eo lưng ông X, sau đó được mọi người can ngăn, O, P và Â đi về nhà. Ông X được mọi người đưa cấp cứu nhưng đã tử vong ngay sau đó.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định nạn nhân Nguyễn Khắc X có các dấu vết thương tích sau:

- Loa vành tai trái bầm tím. Sát đỉnh loa vành tai trái có vết trợt da kích thước 2cm x 0,5cm, sát sau 1/3 dưới loa vành tai trái có vết đụng dập da kích thước 1,5cm x 0,5cm.

- Đỉnh đầu bên phải sưng nề, tím da, kích thước 2,5cm x 2,5cm; trong diện này có vết xước da nhỏ chảy máu. Vùng cổ bên trái sát hõm vai có vết trợt da kích thước 0,8cm x 0,3cm.

- Vùng ngực trái phía dưới ngoài vú trái có vết trợt da nằm theo trục đứng cơ thể, kích thước 0,6cm x 0,7cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 15 ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Ông Nguyễn Khắc X bị tụ máu lan tỏa dưới da vùng thái dương phải, tụ máu dạng nốt rải rác vùng thái dương trái, cơ thái dương hai bên ngấm máu. Hộp sọ vùng thái dương trái có vết nứt dài 2,5cm, có rỉ máu qua vết nứt. Tụ máu lan tỏa dưới màng cứng thùy thái dương hai bên. Não phù.

Các vết thương vùng đầu, mặt đều có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập. Nguyên nhân chết do sốc chấn thương sọ não.

Tại Công văn số 32 ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng, xác định:

- Việc dùng tay đấm vào mặt, vào đầu, đẩy người ông X va vào bờ tường gô, ngã đập đầu vào sân xi măng đều có thể dẫn đến các thương tích nêu trong biên bản khám nghiệm tử thi.

- Thương tích vùng thái dương trái là nguyên nhân trực tiếp quyết định sự chết của nạn nhân.

Công văn số 90 ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng xác định: Thương tích vùng thái dương trái có thể hình thành do dùng tay đấm hoặc va vào bờ tường gô hoặc do ngã đập đầu vào sân xi măng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số mẫu dấu vết nghi máu tại hiện trường, mảnh ga giường nhà bà Ph có dính tạp chất nghi máu và mẫu máu tử thi.

Tại bản Kết luận giám định số 68/2017/GĐSH ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết thu tại hiện trường và trên ga giường đều có máu người, thuộc nhóm máu B. Máu của ông Nguyễn Khắc X thuộc nhóm máu B.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Sau đó, bị cáo Bùi Văn O thay đổi lời khai, không thừa nhận tiếp tục đánh khi ông X đã bị ngã bất tỉnh; bị cáo Phan Hữu P không thừa nhận dùng dép đánh ông X.

Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền mai táng phí là 96.432.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con và mẹ già của bị hại theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: 01 mảnh ga giường có dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu xanh thu giữ của Phan Hữu P và 01 mẫu máu tử thi Nguyễn Khắc X, chuyển Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý.

Bản Cáo trạng số 163/CT-VKS-P2 ngày 08 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân O phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Bùi Văn O;

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Đỗ Văn Â và Phan Hữu Phương, xử phạt:

1. Bùi Văn O: từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

2. Đỗ Văn Â: từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

3. Phan Hữu P: từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Về dân sự: Trước khi xét xử sơ thẩm, đại diện gia đình bị hại và gia đình các bị cáo đã thỏa thuận xong tất cả các vấn đề về bồi thường dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết. Đối với số tiền 60.000.000 đồng các bị cáo đã tác động gia đình nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho đại diện hợp pháp của bị hại theo thỏa thuận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Nguyễn Trung K nêu: Trong vụ án trên cũng có một phần lỗi của bố anh là người bị hại. Do đó, anh K đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Về dân sự: Trước khi xét xử sơ thẩm, giữa gia đình các bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận với nhau tất cả các vấn đề về bồi thường dân sự nên anh K không còn yêu cầu gì đối với các bị cáo. Trong tổng số tiền hai bên đã thỏa thuận còn 60.000.000 đồng là số tiền gia đình các bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng để bồi thường cho gia đình anh, anh có ý kiến sẽ nhận lại số tiền trên sau khi xét xử xong vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P có lời nói sau cùng cảm thấy rất ân hận về hành vi của mình, gửi lời xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, phù hợp kết

quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, nội dung Kết luận giám định pháp y và phù hợp những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định:

Xuất P từ việc to tiếng cãi nhau giữa Đỗ Văn Â, Bùi Văn O trước đó với ông Phạm Văn Ă, dẫn đến việc xô xát, to tiếng giữa Â với ông Nguyễn Khắc X. Sau đó, O, P và Â đã cùng nhau dùng tay, chân đấm vào đầu, mặt, người ông X, P dùng dép tát vào mặt ông X, O túm cổ áo đẩy làm ông X ngã đập đầu vào bờ tường bao. Khi ông X đã bị ngã bất tỉnh nhưng O, Â, P vẫn tiếp tục dùng tay đánh, hậu quả làm ông Nguyễn Khắc X bị chết. Theo bản Kết luận giám định pháp y, kết luận: "Các vết thương vùng đầu, mặt đều có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập. Nguyên nhân chết do sốc chấn thương sọ não". Do đó, các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P đồng phạm tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 93 Bộ luật Hình sự.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, mất mát cho gia đình người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải xét xử nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Sự việc xảy ra có một phần lỗi của người bị hại Nguyễn Khắc X, hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng quy định tại khoản 1 nên các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P bị xét xử theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự như đại diện Viện kiểm sát truy tố và kết luận là đúng quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt:* Nhân thân các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo Bùi Văn O và Đỗ Văn Â ra đầu thú. Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P đã tác động cùng gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại mỗi bị cáo 20 triệu đồng, số tiền trên được nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và trước khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo lại tiếp tục tác động gia đình thỏa thuận với gia đình người bị hại về việc bồi thường toàn bộ các vấn đề về dân sự. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại cũng đã xác nhận thỏa thuận xong việc bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo Đỗ Văn Â có chú ruột là Liệt sỹ, bố đẻ là thương binh tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huy chương chiến thắng và Huy chương chiến sỹ vẻ vang, bản thân bị cáo tham gia quân đội. Bị cáo Phan Hữu P có bố đẻ được tặng Huân chương hạng 3, bản thân bị cáo tham gia quân đội. Các bị cáo Đỗ Văn Â và Phan Hữu P được gia đình có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và có xác nhận của chính quyền địa phương.

Do đó, các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc với nhau về việc đánh chết bị hại. Sự việc bắt nguồn từ việc bị cáo Đỗ Văn Â có xô xát với bị hại, sau đó các bị cáo Bùi Văn O, Phan Hữu P cùng tham gia đánh bị hại. Căn cứ vào phân tích như đã nêu ở trên, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Bùi Văn O là người thực hành tích cực nhất, hành vi của bị cáo thể hiện sự quyết liệt khi tấn công bị hại nên bị cáo có vai trò cao nhất và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo Đỗ Văn Â và Phan Hữu P và trên khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo Đỗ Văn Â và Phan Hữu P phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, hành vi phạm tội có mức độ hơn so với bị cáo O nên Hội đồng xét xử xét vai trò của hai bị cáo ngang nhau và thấp hơn so với bị cáo O. Các bị cáo Đỗ Văn Â và Phan Hữu P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên có thể áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về dân sự*: Gia đình các bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về toàn bộ phần dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xét.

Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của người đại diện hợp pháp của bị hại, cần tuyên trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 60.000.000 đồng gia đình các bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

[6] *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra hiện đang thu giữ: Ga giường, mẫu máu nạn nhân, dép nhựa. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P đồng phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Bùi Văn O;

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47, Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Đỗ Văn Â và Phan Hữu P,

Xử phạt:

1. Bùi Văn O: 8 *(tám)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2017.

2. Đỗ Văn Â: 5 *(năm)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2017.

3. Phan Hữu P: 5 *(năm)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2017.

Về dân sự: Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 60.000.000 *(sáu mươi triệu)* đồng theo các biên lai thu tiền số 6238, ngày 20/12/2017 của bị cáo Đỗ Văn Â; số 6237, ngày 20/12/2017 của bị cáo Bùi Văn O; số 6236, ngày 20/12/2017 của bị cáo Phan Hữu P tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử:

Tịch thu, tiêu hủy: Mảnh ga giường; máu máu nạn nhân; 01 *(một)* đôi dép lê nhựa màu xanh.

(Đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao vật chứng ngày 07/11/2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Bùi Văn O, Đỗ Văn Â và Phan Hữu P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại (có mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công anTP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Tuấn

Biểu quyết: 3/3=100%

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Luyến **Trần Đăng Khoa** **Cao Văn Tuấn**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ông Trần Đăng Khoa **Ông Đỗ Huy Hoàng** **Nguyễn Văn Thiệm**